

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG NĂM 2023 THEO QUY CHẾ TUYỂN SINH (NHÓM 1)

Cập nhật ngày 12/01/2023

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Đối tượng xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	DDQ	Quản trị kinh doanh	7340101	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
2	DDQ	Marketing	7340115	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
3	DDQ	Kinh doanh quốc tế	7340120	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thăng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Đối tượng xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
4	DDQ	Kinh doanh thương mại	7340121	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
5	DDQ	Thương mại điện tử	7340122	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
6	DDQ	Tài chính - Ngân hàng	7340201	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Đối tượng xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
7	DDQ	Kế toán	7340301	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
8	DDQ	Kiểm toán	7340302	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
9	DDQ	Quản trị nhân lực	7340404	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		

Mã: thí sinh trúng tuyển 01 người

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Đối tượng xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
10	DDQ	Hệ thống thông tin quản lý	7340405	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 	<p>Mọi thí sinh trúng tuyển 01 nguyện vọng sẽ không được xét tuyển các nguyện vọng tiếp theo. Xét theo thứ tự giải từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu và ưu tiên từ nguyện vọng 1 cho đến hết. Trường hợp có nhiều thí sinh đồng hạng vượt quá chỉ tiêu tuyển thẳng sẽ xét đến tiêu chí phụ. Tổng chỉ tiêu xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển năm trong chỉ tiêu chung của từng ngành được công bố trong Đề án tuyển sinh năm 2023 của Nhà trường. Đối tượng được xét tuyển thẳng hoặc được ưu tiên xét tuyển phải đáp ứng các yêu cầu tại Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non hiện hành.</p>	
11	DDQ	Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh doanh	7340420	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
12	DDQ	Luật	7380101	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Đối tượng xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
13	DDQ	Luật kinh tế	7380107	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
14	DDQ	Kinh tế	7310101	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
15	DDQ	Quản lý nhà nước	7310205	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Đối tượng xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
16	DDQ	Thống kê kinh tế	7310107	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
17	DDQ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		
18	DDQ	Quản trị khách sạn	7810201	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thi sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Đối tượng xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
19	DDQ	Công nghệ tài chính	7340205	5	<p>1. Thí sinh là Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.</p> <p>2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; đã tốt nghiệp THPT năm 2023.</p> <p>4. Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh Nhà Trường sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; - Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; - Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; - Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT. 		

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023 THEO KẾT QUẢ THI THPT (NHÓM 8)

Cập nhật ngày 12/01/2023

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã ĐKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm	Điểm chuẩn giữa các tổ hợp	Ngưỡng DBCL đầu vào	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	DDQ	Quản trị kinh doanh	7340101	80	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
2	DDQ	Marketing	7340115	35	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
3	DDQ	Kinh doanh quốc tế	7340120	50	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
4	DDQ	Kinh doanh thương mại	7340121	20	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
5	DDQ	Thương mại điện tử	7340122	25	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
6	DDQ	Tài chính - Ngân hàng	7340201	55	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
7	DDQ	Kế toán	7340301	55	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
8	DDQ	Kiểm toán	7340302	35	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
9	DDQ	Quản trị nhân lực	7340404	15	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
10	DDQ	Hệ thống thông tin quản lý	7340405	40	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90	Không có	Bằng nhau	(*)	
13	DDQ	Khoa học dữ liệu và phân tích kinh doanh	7340420	15	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
11	DDQ	Luật	7380101	15	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học xã hội + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D96			(*)	
12	DDQ	Luật kinh tế	7380107	25	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học xã hội + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D96			(*)	

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm	Điểm chuẩn giữa các tổ hợp	Ngưỡng DBCL đầu vào	GHI CHÚ
14	DDQ	Kinh tế	7310101	45	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
15	DDQ	Quản lý nhà nước	7310205	15	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học xã hội + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D96			(*)	
16	DDQ	Thống kê kinh tế	7310107	10	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
17	DDQ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	30	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
18	DDQ	Quản trị khách sạn	7810201	30	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	
19	DDQ	Công nghệ tài chính	7340205	10	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh 4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh	1.A00 2.A01 3.D01 4.D90			(*)	

Ghi chú:

- (*) **Ngưỡng DBCL** đầu vào được công bố sau khi có kết quả thi THPT.

- **Điểm xét tuyển Nhóm 8** = Tổng điểm các môn trong tổ hợp xét tuyển + Điểm ưu tiên Nhóm 8 (nếu có)

Điểm ưu tiên Nhóm 8 được xác định theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

- **Trường ĐHKT**: Đối với mỗi ngành/chuyên ngành, Trường chỉ tổ chức đào tạo nếu số lượng trúng tuyển theo tất cả các đối tượng lớn hơn hoặc bằng 15. Trong trường hợp sinh viên trúng tuyển vào ngành có số lượng trúng tuyển dưới 15, sẽ được phép đăng ký chuyển sang ngành đào tạo khác trong cùng phương thức xét tuyển có điểm trúng tuyển thấp hơn hoặc bằng điểm trúng tuyển ngành đã đăng ký

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023 THEO HỌC BẠ (NHÓM 6)

Cập nhật ngày 12/01/2023

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm	Điểm chuẩn giữa các tổ hợp	Ngưỡng ĐBCL đầu vào	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	DDQ	Quản trị kinh doanh	7340101	80	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.	Bằng nhau	Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 và có tổng điểm xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT (học bạ) của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên (nếu có) từ 18 điểm trở lên. Tổng điểm xét tuyển = Điểm xét tuyển môn thứ 1 + Điểm xét tuyển môn học 2 + Điểm xét tuyển môn học 3 + Điểm ưu tiên quy đổi (nếu có) Đối với mỗi môn trong tổ hợp xét tuyển của Nhà trường, được tính như sau: Điểm xét
2	DDQ	Marketing	7340115	35	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
3	DDQ	Kinh doanh quốc tế	7340120	50	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
4	DDQ	Kinh doanh thương mại	7340121	20	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
5	DDQ	Thương mại điện tử	7340122	25	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
6	DDQ	Tài chính - Ngân hàng	7340201	55	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
7	DDQ	Kế toán	7340301	55	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
8	DDQ	Kiểm toán	7340302	35	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
9	DDQ	Quản trị nhân lực	7340404	15	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
10	DDQ	Hệ thống thông tin quản lý	7340405	40	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
11	DDQ	Khoa học dữ liệu và phân tích kinh doanh	7340420	15	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
12	DDQ	Luật	7380101	15	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	
13	DDQ	Luật kinh tế	7380107	25	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển >=18,00 điểm	

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã DKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm	Điểm chuẩn giữa các tổ hợp	Ngưỡng ĐBCL đầu vào	GHI CHÚ
14	DDQ	Kinh tế	7310101	45	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.		Điểm xét tuyển $\geq 18,00$ điểm	tuyển môn A = (Điểm trung bình môn học A cả năm lớp 10 + Điểm trung bình môn học A cả năm lớp 11 + Điểm trung bình môn học A của học kỳ I năm lớp 12)/3
15	DDQ	Quản lý nhà nước	7310205	15	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.	Điểm xét tuyển $\geq 18,00$ điểm		
16	DDQ	Thống kê kinh tế	7310107	10	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.	Điểm xét tuyển $\geq 18,00$ điểm		
17	DDQ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	30	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.	Điểm xét tuyển $\geq 18,00$ điểm		
18	DDQ	Quản trị khách sạn	7810201	30	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.	Điểm xét tuyển $\geq 18,00$ điểm		
19	DDQ	Công nghệ tài chính	7340205	10	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh	1. A00 2. A01 3. D01	Trường hợp nhiều thí sinh có cùng tổng điểm xét tuyển nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên theo mức từ cao xuống thấp điểm xét tuyển môn Toán.	Điểm xét tuyển $\geq 18,00$ điểm		

Ghi chú:

- **Điểm xét tuyển Nhóm 6** = Tổng điểm các môn trong tổ hợp xét tuyển + Điểm ưu tiên Nhóm 6 (nếu có).

Điểm ưu tiên Nhóm 6 được xác định theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

Đối với mỗi môn trong tổ hợp xét tuyển của Nhà trường, được tính như sau:

Điểm xét tuyển môn A = (Điểm trung bình môn học A cả năm lớp 10 + Điểm trung bình môn học A cả năm lớp 11 + Điểm trung bình môn học A của học kỳ I năm lớp 12)/3

- **Trường ĐHKHT**: Đối với mỗi ngành/chuyên ngành, Trường chỉ tổ chức đào tạo nếu số lượng trúng tuyển theo tất cả các đối tượng lớn hơn hoặc bằng 15. Trong trường hợp sinh viên trúng tuyển vào ngành có số lượng trúng tuyển dưới 15, sẽ được phép đăng ký chuyển sang ngành đào tạo khác trong cùng phương thức xét tuyển có điểm trúng tuyển thấp hơn hoặc bằng điểm trúng tuyển ngành đã đăng ký

**THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NĂM 2023 THEO PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH RIÊNG
(NHÓM 2, 3, 4, 5, QT)**

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã ĐKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Nhóm xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	DDQ	Quản trị kinh doanh	7340101	215	2, 3, 4, 5	Ưu tiên theo điểm xét tuyển.	
2	DDQ	Marketing	7340115	115	2, 3, 4, 5		
3	DDQ	Kinh doanh quốc tế	7340120	140	2, 3, 4, 5		
4	DDQ	Kinh doanh thương mại	7340121	55	2, 3, 4, 5		
5	DDQ	Thương mại điện tử	7340122	75	2, 3, 4, 5		
6	DDQ	Tài chính - Ngân hàng	7340201	145	2, 3, 4, 5		
7	DDQ	Kế toán	7340301	155	2, 3, 4, 5		
8	DDQ	Kiểm toán	7340302	80	2, 3, 4, 5		
9	DDQ	Quản trị nhân lực	7340404	45	2, 3, 4, 5		
10	DDQ	Hệ thống thông tin quản lý	7340405	105	2, 3, 4, 5		
11	DDQ	Khoa học dữ liệu và phân tích kinh doanh	7340420	50	2, 3, 4, 5		
12	DDQ	Luật	7380101	40	2, 3, 4, 5		
13	DDQ	Luật kinh tế	7380107	60	2, 3, 4, 5		
14	DDQ	Kinh tế	7310101	105	2, 3, 4, 5		
15	DDQ	Quản lý nhà nước	7310205	40	2, 3, 4, 5		
16	DDQ	Thống kê kinh tế	7310107	20	2, 3, 4, 5		
17	DDQ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	85	2, 3, 4, 5		
18	DDQ	Quản trị khách sạn	7810201	80	2, 3, 4, 5		
19	DDQ	Công nghệ tài chính	7340205	20	2, 3, 4, 5		
20	DDQ	Chương trình cử nhân chính quy quốc tế	7340120QT	100	QT		Ưu tiên theo điểm xét tuyển.

Ghi chú:

- **Trường ĐHKT:** Chương trình cử nhân chính quy quốc tế là chương trình đào tạo chính quy chuyển tiếp học 2 năm cuối (hình thức 2+2) hoặc 1 năm cuối (hình thức 3+1) tại các trường đại học đối tác ở nước ngoài (Đại học Coventry, Đại học Hull, Đại học Middlesex (Anh quốc), Swinburne University of Technology (Úc), City University of Seattle (Mỹ),...). Chương trình được giảng dạy hoàn toàn bằng Tiếng Anh. Sinh viên tốt nghiệp sẽ được các trường đối tác cấp bằng với các ngành đào tạo gồm Quản trị kinh doanh, Quản trị Marketing, Kinh doanh quốc tế, Kế toán,...

Sinh viên trúng tuyển chương trình cử nhân chính quy quốc tế tốt nghiệp THPT của Việt Nam năm 2023 vì những lý do bất khả kháng không thể chuyển tiếp sang trường đối tác thì sẽ được Nhà trường xem xét cho phép quay trở lại học tập các chương trình chính quy tại Trường Đại học Kinh tế - ĐHN nếu sinh viên đáp ứng được các yêu cầu về kết quả học tập và rèn luyện theo quy định hiện hành. Trong trường hợp đó, sinh viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và có đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng xét công nhận tốt nghiệp; cấp văn bằng và phụ lục văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Trường ĐHKT:** Kể từ năm tuyển sinh 2022, thí sinh trúng tuyển vào ngành Kinh doanh quốc tế và đạt đủ yêu cầu về trình độ tiếng Anh sẽ được đăng ký vào “Chương trình Kinh doanh quốc tế - Giảng dạy bằng tiếng Anh”. Trong năm tuyển sinh 2023, thí sinh trúng tuyển vào ngành Marketing và đạt đủ yêu cầu về trình độ tiếng Anh sẽ được đăng ký vào “Chương trình Marketing số - Giảng dạy bằng tiếng Anh”. Chương trình này được dạy và học hoàn toàn bằng tiếng Anh (trừ các học phần Lý luận chính trị, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh). Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và có đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng xét công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng và phụ lục văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trên Phụ lục văn bằng sẽ ghi rõ ngôn ngữ đào tạo là tiếng Anh.

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã ĐKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Nhóm xét tuyển	Nguyên tắc xét tuyển	GHI CHÚ
----	-----------	--------------------------	---------	------------------	----------------	----------------------	---------

- **Trường ĐHKT:** Đối với mỗi ngành/chuyên ngành, Trường chỉ tổ chức đào tạo nếu số lượng trúng tuyển theo tất cả các đối tượng lớn hơn hoặc bằng 15. Trong trường hợp sinh viên trúng tuyển vào ngành có số lượng trúng tuyển dưới 15, sẽ được phép đăng ký chuyển sang ngành đào tạo khác trong cùng phương thức xét tuyển có điểm trúng tuyển thấp hơn hoặc bằng điểm trúng tuyển ngành đã đăng ký.

CÁC NHÓM XÉT TUYỂN THEO PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH RIÊNG (NHÓM 2,3,4,5,QT)

TT	Nhóm xét tuyển	Cách tính điểm xét tuyển	Thang điểm	Điểm quy đổi tiêu chí 1	Điểm quy đổi tiêu chí n	Ngưỡng ĐBCL đầu vào	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	2	<p>Nhóm 2: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023, đã tham gia cuộc thi “Đường lên đỉnh Olympia” trên Đài truyền hình Việt Nam. Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển. Điểm xét tuyển Nhóm 2 = Điểm quy đổi Nhóm 2 + Điểm ưu tiên quy đổi Nhóm 2 (nếu có) Điểm ưu tiên quy đổi Nhóm 2 được xác định theo Quy chế tuyển sinh hiện hành và quy đổi theo thang điểm 100.</p>	100	<p>Điểm quy đổi Nhóm 2: Cuộc thi Năm; Điểm quy đổi: 100. Cuộc thi Quý; Điểm quy đổi: 95. Cuộc thi Tháng; Điểm quy đổi: 90. Cuộc thi Tuần; Điểm quy đổi: 85.</p>			
2	3	<p>Nhóm 3: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 của Việt Nam đoạt giải Khuyến khích kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia, giải Nhất, Nhì, Ba kỳ thi học sinh giỏi trung học phổ thông cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (chương trình dành cho học sinh lớp 12). Trường hợp các tỉnh có tổ chức kỳ thi học sinh giỏi riêng cho các khối lớp trung học phổ thông khác nhau, Nhà trường chỉ sử dụng kết quả của kỳ thi học sinh giỏi trung học phổ thông tổ chức cho khối lớp cao nhất. Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển. Điểm xét tuyển Nhóm 3 = Điểm quy đổi Nhóm 3 + Điểm ưu tiên quy đổi Nhóm 3 (nếu có) Điểm ưu tiên quy đổi Nhóm 3 được xác định theo Quy chế tuyển sinh hiện hành và quy đổi theo thang điểm 90. Trong trường hợp có nhiều thí sinh đạt cùng Điểm xét tuyển Nhóm 3 nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm tiêu chí phụ, cụ thể: <i>Điểm tiêu chí phụ Nhóm 3 = (Điểm trung bình các môn cả năm lớp 10 + Điểm trung bình các môn cả năm lớp 11 + Điểm trung bình các môn của học kỳ 1 năm lớp 12)</i> Điểm tiêu chí phụ Nhóm 3 lấy từ kết quả học tập trong chương trình THPT các năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ I của năm lớp 12 (điểm học bạ). Chú ý: - Đăng ký vào các ngành thuộc khối Kinh doanh và quản lý, Kinh tế, Thống kê kinh tế, Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân: Thí sinh đoạt giải một trong các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Tin, Sinh học. - Đăng ký vào các ngành thuộc khối Pháp luật, Quản lý nhà nước: Thí sinh đoạt giải một trong các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Tin, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân. Thông tin về Khối ngành đào tạo: - Khối Kinh doanh và quản lý, Kinh tế, Thống kê kinh tế, Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân: Gồm các ngành: (1) Quản trị kinh doanh, (2) Marketing, (3) Kinh doanh quốc tế, (4) Kinh doanh thương mại, (5) Thương mại điện tử, (6) Tài chính - Ngân hàng, (7) Kế toán, (8) Kiểm toán, (9) Quản trị nhân lực, (10) Hệ thống thông tin quản lý, (11) Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh doanh, (12) Công nghệ tài chính, (13) Kinh tế, (14) Thống kê kinh tế, (15) Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, (16) Quản trị khách sạn. - Khối Pháp luật, Quản lý nhà nước: Gồm các ngành: (1) Luật, (2) Luật kinh tế, (3) Quản lý nhà nước.</p>	90	<p>Điểm quy đổi Nhóm 3: Giải khuyến khích cấp QG; Điểm quy đổi: 90. Giải Nhất cấp Tỉnh, TP trực thuộc trung ương; Điểm quy đổi: 85. Giải Nhì cấp Tỉnh, TP trực thuộc trung ương; Điểm quy đổi: 80. Giải Ba cấp Tỉnh, TP trực thuộc trung ương; Điểm quy đổi: 75.</p>		<p>Thông tin về Khối ngành đào tạo: - Khối Kinh doanh và quản lý, Kinh tế, Thống kê kinh tế, Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân: Gồm các ngành: (1) Quản trị kinh doanh, (2) Marketing, (3) Kinh doanh quốc tế, (4) Kinh doanh thương mại, (5) Thương mại điện tử, (6) Tài chính - Ngân hàng, (7) Kế toán, (8) Kiểm toán, (9) Quản trị nhân lực, (10) Hệ thống thông tin quản lý, (11) Khoa học dữ liệu và Phân tích kinh doanh, (12) Công nghệ tài chính, (13) Kinh tế, (14) Thống kê kinh tế, (15) Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, (16) Quản trị khách sạn. - Khối Pháp luật, Quản lý nhà nước: Gồm các ngành: (1) Luật, (2) Luật kinh tế, (3) Quản lý nhà nước.</p>	
3	4	<p>Nhóm 4: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 đạt IELTS 5.5 trở lên hoặc TOEFL iBT 46 điểm trở lên trong thời hạn 2 năm (đến ngày kết thúc nộp hồ sơ ĐKXĐT) và có tổng điểm 02 môn gồm môn Toán và một môn khác trong các môn Vật lý, Hóa học, Ngữ văn đạt từ 12 điểm trở lên. Tổng điểm 02 môn gồm môn Toán và một môn khác trong các môn Vật lý, Hóa học, Ngữ văn được xác định: <i>Tổng điểm 02 môn = Điểm môn Toán + Điểm môn được chọn (trong các môn: Vật lý, Hóa học, Ngữ văn)</i> Trong đó: <i>Điểm môn A = (Điểm trung bình môn học A cả năm lớp 10 + Điểm trung bình môn học A cả năm lớp 11 + Điểm trung bình môn học A của học kỳ 1 năm lớp 12)/3</i> Điểm của từng môn (được tính theo thang điểm 10) lấy từ kết quả học tập trong chương trình THPT các năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ I của năm lớp 12 (điểm học bạ). Điểm môn A được làm tròn hai (02) chữ số thập phân. Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển. Điểm xét tuyển Nhóm 4 = Điểm quy đổi Nhóm 4 + Điểm ưu tiên quy đổi Nhóm 4 (nếu có) Điểm ưu tiên quy đổi Nhóm 4 được xác định theo Quy chế tuyển sinh hiện hành và quy đổi theo thang điểm 90. Trong trường hợp có nhiều thí sinh đạt cùng Điểm xét tuyển Nhóm 4 nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm tiêu chí phụ là tổng điểm 02 môn gồm môn Toán và một môn khác trong các môn Vật lý, Hóa học, Ngữ văn.</p>	90	<p>Điểm quy đổi Nhóm 4: '- Chứng chỉ IELTS: 8.0 - 9.0 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 110 - 120; Điểm quy đổi: 90. '- Chứng chỉ IELTS: 7.5 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 102 - 109; Điểm quy đổi: 85. '- Chứng chỉ IELTS: 7.0 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 94 - 101; Điểm quy đổi: 80. '- Chứng chỉ IELTS: 6.5 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 79 - 93; Điểm quy đổi: 75. '- Chứng chỉ IELTS: 6.0 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 60 - 78; Điểm quy đổi: 70. '- Chứng chỉ IELTS: 5.5 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 46 - 59; Điểm quy đổi: 65.</p>		Đã được nêu trong Nhóm xét tuyển	
4	5	<p>Nhóm 5: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 của Việt Nam có kết quả xếp loại học lực GIỎI các năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ I của năm lớp 12 Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển. Điểm xét tuyển Nhóm 5 = (Điểm trung bình các môn cả năm lớp 10 + Điểm trung bình các môn cả năm lớp 11 + Điểm trung bình các môn của học kỳ I của năm lớp 12) + Điểm ưu tiên Nhóm 5 (nếu có) Điểm ưu tiên Nhóm 5 được xác định theo Quy chế tuyển sinh hiện hành. Điểm xét tuyển lấy từ kết quả học tập trong chương trình THPT các năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ I của năm lớp 12 (điểm học bạ). Trong trường hợp có nhiều thí sinh đạt cùng Điểm xét tuyển Nhóm 5 nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường tiếp tục xét tuyển ưu tiên từ cao xuống thấp theo điểm môn Toán. <i>Điểm xét tuyển môn Toán = (Điểm trung bình môn Toán cả năm lớp 10 + Điểm trung bình môn Toán cả năm lớp 11 + Điểm trung bình môn Toán học kỳ I của năm lớp 12)/3</i> Điểm xét tuyển môn Toán được làm tròn hai (02) chữ số thập phân.</p>	30				

TT	Nhóm xét tuyển	Cách tính điểm xét tuyển	Thang điểm	Điểm quy đổi tiêu chí 1	Điểm quy đổi tiêu chí n	Ngưỡng ĐBCL đầu vào	GHI CHÚ
5	QT	<p>Nhóm QT: Xét tuyển chương trình cử nhân chính quy quốc tế Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 của Việt Nam đạt IELTS 5.5 trở lên hoặc TOEFL iBT 46 điểm trở lên trong thời hạn 2 năm (đến ngày kết thúc nộp hồ sơ ĐKXT) và có tổng điểm xét tuyển đạt từ 12 điểm trở lên với tổng điểm xét tuyển là tổng điểm môn Toán và một môn khác trong các môn Vật lý, Hóa học, Ngữ văn cộng với điểm ưu tiên (nếu có). Tổng điểm 02 môn = Điểm môn Toán + Điểm môn được chọn (trong các môn: Vật lý, Hóa học, Ngữ văn) Trong đó: <i>Điểm môn A = (Điểm trung bình môn học A cả năm lớp 10 + Điểm trung bình môn học A cả năm lớp 11 + Điểm trung bình môn học A của học kỳ 1 năm lớp 12)/3</i> Điểm của từng môn (được tính theo thang điểm 10) lấy từ kết quả học tập trong chương trình THPT các năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ I của năm lớp 12 (điểm học bạ). Điểm môn A được làm tròn hai (02) chữ số thập phân. Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển. Điểm xét tuyển Nhóm QT = Điểm quy đổi Nhóm QT + Điểm ưu tiên quy đổi Nhóm QT (nếu có) Điểm ưu tiên quy đổi Nhóm QT được xác định theo Quy chế tuyển sinh hiện hành và quy đổi theo thang điểm 90. Trong trường hợp có nhiều thí sinh đạt cùng Điểm xét tuyển Nhóm QT nhưng vượt chỉ tiêu tuyển sinh đã công bố, Nhà trường xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm tiêu chí phụ là tổng điểm 02 môn gồm môn Toán và một môn khác trong các môn Vật lý, Hóa học, Ngữ văn.</p>	90	<p>Điểm quy đổi Nhóm QT: '- Chứng chỉ IELTS: 8.0 - 9.0 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 110 - 120; Điểm quy đổi: 90. '- Chứng chỉ IELTS: 7.5 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 102 - 109; Điểm quy đổi: 85. '- Chứng chỉ IELTS: 7.0 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 94 - 101; Điểm quy đổi: 80. '- Chứng chỉ IELTS: 6.5 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 79 - 93; Điểm quy đổi: 75. '- Chứng chỉ IELTS: 6.0 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 60 - 78; Điểm quy đổi: 70. '- Chứng chỉ IELTS: 5.5 hoặc chứng chỉ TOEFL iBT: 46 - 59; Điểm quy đổi: 65.</p>		Đã được nêu trong Nhóm xét tuyển của từng Đối tượng xét tuyển	

Ghi chú:

- **Trường ĐHKT:** Chương trình cử nhân chính quy quốc tế là chương trình đào tạo chính quy chuyển tiếp học 2 năm cuối (hình thức 2+2) hoặc 1 năm cuối (hình thức 3+1) tại các trường đại học đối tác ở nước ngoài (Đại học Coventry, Đại học Hull, Đại học Middlesex (Anh quốc), Swinburne University of Technology (Úc), City University of Seattle (Mỹ)...). Chương trình được giảng dạy hoàn toàn bằng Tiếng Anh. Sinh viên tốt nghiệp sẽ được các trường đối tác cấp bằng với các ngành đào tạo gồm Quản trị kinh doanh, Quản trị Marketing, Kinh doanh quốc tế, Kế toán...
Sinh viên trúng tuyển chương trình cử nhân chính quy quốc tế tốt nghiệp THPT của Việt Nam năm 2023 vì những lý do bất khả kháng không thể chuyển tiếp sang trường đối tác thì sẽ được Nhà trường xem xét cho phép quay trở lại học tập các chương trình chính quy tại Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng nếu sinh viên đáp ứng được các yêu cầu về kết quả học tập và rèn luyện theo quy định hiện hành. Trong trường hợp đó, sinh viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và có đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng xét công nhận tốt nghiệp; cấp văn bằng và phụ lục văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Trường ĐHKT:** Kể từ năm tuyển sinh 2022, thí sinh trúng tuyển vào ngành Kinh doanh quốc tế và đạt đủ yêu cầu về trình độ tiếng Anh sẽ được đăng ký vào "Chương trình Kinh doanh quốc tế - Giảng dạy bằng tiếng Anh". Trong năm tuyển sinh 2023, thí sinh trúng tuyển vào ngành Marketing và đạt đủ yêu cầu về trình độ tiếng Anh sẽ được đăng ký vào "Chương trình Marketing số - Giảng dạy bằng tiếng Anh". Chương trình này được dạy và học hoàn toàn bằng tiếng Anh (trừ các học phần Lý luận chính trị, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh). Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và có đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng xét công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng và phụ lục văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trên Phụ lục văn bằng sẽ ghi rõ ngôn ngữ đào tạo là tiếng Anh.

- **Trường ĐHKT:** Đối với mỗi ngành/chuyên ngành, Trường chỉ tổ chức đào tạo nếu số lượng trúng tuyển theo tất cả các đối tượng lớn hơn hoặc bằng 15. Trong trường hợp sinh viên trúng tuyển vào ngành có số lượng trúng tuyển dưới 15, sẽ được phép đăng ký chuyển sang ngành đào tạo khác trong cùng phương thức xét tuyển có điểm trúng tuyển thấp hơn hoặc bằng điểm trúng tuyển ngành đã đăng ký.

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NĂM 2023 THEO KẾT QUẢ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC (NHÓM 7)

Cập nhật ngày 12/01/2023

TT	Mã trường	Tên ngành - Chuyên ngành	Mã ĐKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Cách tính điểm xét tuyển	Thang điểm	Điểm quy đổi tiêu chí 1	Ngưỡng ĐBCL đầu vào	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	DDQ	Quản trị kinh doanh	7340101	20	Nhóm 7: Thí sinh tốt nghiệp THPT và kết quả kỳ thi đánh giá năng lực (ĐGNL) của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG TP HCM) năm 2023 từ 720 điểm trở lên. Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển. Điểm xét tuyển Nhóm 7 = (Điểm bài thi ĐGNL của ĐHQG TP HCM năm 2023 x 30)/1200 + Điểm ưu tiên Nhóm 7 (nếu có) Điểm ưu tiên Nhóm 7 được xác định theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.	30		Có kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 từ 720 điểm trở lên	
2	DDQ	Marketing	7340115	10					
3	DDQ	Kinh doanh quốc tế	7340120	10					
4	DDQ	Kinh doanh thương mại	7340121	10					
5	DDQ	Thương mại điện tử	7340122	5					
6	DDQ	Tài chính - Ngân hàng	7340201	10					
7	DDQ	Kế toán	7340301	15					
8	DDQ	Kiểm toán	7340302	10					
9	DDQ	Quản trị nhân lực	7340404	5					
10	DDQ	Hệ thống thông tin quản lý	7340405	10					
11	DDQ	Khoa học dữ liệu và phân tích kinh doanh	7340420	5					
12	DDQ	Luật	7380101	5					
13	DDQ	Luật kinh tế	7380107	5					
14	DDQ	Kinh tế	7310101	10					
15	DDQ	Quản lý nhà nước	7310205	5					
16	DDQ	Thống kê kinh tế	7310107	5					
17	DDQ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	10					
18	DDQ	Quản trị khách sạn	7810201	10					
19	DDQ	Công nghệ tài chính	7340205	5					

Ghi chú:

- **Trường ĐHKT:** Thí sinh chỉ được nộp kết quả của Kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức trong năm 2023 để tham gia đăng ký xét tuyển.

- **Trường ĐHKT:** Đối với mỗi ngành/chuyên ngành, Trường chỉ tổ chức đào tạo nếu số lượng trúng tuyển theo tất cả các đối tượng lớn hơn hoặc bằng 15. Trong trường hợp sinh viên trúng tuyển vào ngành có số lượng trúng tuyển dưới 15, sẽ được phép đăng ký chuyển sang ngành đào tạo khác trong cùng phương thức xét tuyển có điểm trúng tuyển thấp hơn hoặc bằng điểm trúng tuyển ngành đã đăng ký.

ĐIỂM MỚI TRONG TUYỂN SINH NĂM 2023

Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

1. Các ngành, chuyên ngành, chương trình đào tạo mới tuyển năm 2023

Chương trình đào tạo Ngành Marketing: "Chương trình Marketing số - Giảng dạy bằng tiếng Anh"

Trong năm tuyển sinh 2023, thí sinh trúng tuyển vào ngành Marketing và đạt đủ yêu cầu về trình độ tiếng Anh sẽ được đăng ký vào "Chương trình Marketing số - Giảng dạy bằng tiếng Anh". Chương trình này được dạy và học hoàn toàn bằng tiếng Anh (trừ các học phần Lý luận chính trị, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh). Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và có đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng xét công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng và phụ lục văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trên Phụ lục văn bằng sẽ ghi rõ ngôn ngữ đào tạo là tiếng Anh.

2. Phương thức tuyển sinh mới

Cơ bản giống năm 2022

3. Các chính sách mới đối với sinh viên trúng tuyển

Chính sách ưu đãi và hỗ trợ dành cho sinh viên: Chi tiết xem tại Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2023 được công bố trên website của Nhà trường

4. Các điểm mới khác

Đối với phương thức Tuyển sinh riêng (phương thức 2):

- **Chương trình cử nhân chính quy quốc tế**

+ Thay đổi đối tượng xét tuyển: Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 của Việt Nam;

+ Bổ sung cách tính điểm quy đổi, điểm ưu tiên quy đổi và điểm xét tuyển: chi tiết được trình bày trong Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2023 được công bố trên website của Nhà trường.

- **Chương trình cử nhân chính quy:**

+ Bổ sung cách tính điểm quy đổi, điểm ưu tiên quy đổi và điểm xét tuyển: chi tiết được trình bày trong Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2023 được công bố trên website của Nhà trường.

Đối với phương thức Xét tuyển theo kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (phương thức 4, nhóm 7)

+ Bổ sung cách tính điểm quy đổi, điểm ưu tiên quy đổi và điểm xét tuyển: chi tiết được trình bày trong Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2023 được công bố trên website của Nhà trường.

Điểm ưu tiên: Từ năm 2023, điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau: **Điểm ưu tiên = [(30 - Tổng điểm đạt được)/7,5] × Mức điểm ưu tiên quy định tại Quy chế tuyển sinh hiện hành.**